

Số: /GP-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-TTg ngày 11/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Xét Văn bản đề nghị cấp giấy phép khai thác nước mặt của Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 5216/TTr-SNN&MT ngày 21/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp, địa chỉ: số 01, đường Tôn Đức Thắng, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp được khai thác nước mặt với các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên công trình: Công trình khai thác nước mặt tại Nhà máy nước mặt Sa Đéc.
- Mục đích khai thác nước: cấp nước cho sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ cho Nhân dân.
- Nguồn nước khai thác: sông Sa Đéc (nhánh sông Tiền) đoạn qua phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.
- Vị trí công trình khai thác nước: số 207B, đường Trần Hưng Đạo, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp. Tọa độ điểm lấy nước ven sông Sa Đéc (hệ VN2000, kinh tuyến trục 105⁰, múi chiếu 3⁰): X = 1139357, Y = 583258.
- Chế độ khai thác: 24/24 giờ; 365 ngày/năm.

6. Lượng nước khai thác: 17.000 m³/ngày đêm, trong đó: lượng nước khai thác cấp cho sinh hoạt: 13.073 m³/ngày đêm; sản xuất là: 952 m³/ngày đêm; kinh doanh, dịch vụ là: 2.975 m³/ngày đêm.

7. Phương thức khai thác: nước mặt từ sông Sa Đéc (nhánh sông Tiền) đoạn qua Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp được khai thác bằng máy bơm điện, theo đường ống dẫn về hệ thống xử lý, xử lý đạt quy chuẩn quy định và cung cấp cho mục đích sử dụng.

8. Thời hạn khai thác: 05 năm, kể từ ngày 20/4/2026.

Điều 2. Yêu cầu đối với Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp:

1. Đảm bảo tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Thực hiện quan trắc, giám sát và báo cáo tình hình khai thác tài nguyên nước

a) Thực hiện quan trắc, giám sát khai thác tài nguyên nước

- Thực hiện giám sát định kỳ lưu lượng khai thác tại vị trí khai thác; chế độ giám sát: không quá 24 giờ 01 lần và phải cập nhật số liệu lưu lượng khai thác và thời gian khai thác tương ứng trong ngày vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước của tỉnh hoặc Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia trước 10 giờ sáng ngày hôm sau.

- Thực hiện giám sát chất lượng nguồn nước tại vị trí khai thác:

+ Thực hiện giám sát định kỳ các thông số: Tổng Nitơ, BOD₅ với tần suất quan trắc: 01 lần/năm và thực hiện cập nhật số liệu vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước của tỉnh hoặc Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả phân tích.

+ Thực hiện giám sát trực tuyến các thông số: nhiệt độ, pH, hàm lượng ôxy hoà tan (DO), tổng chất rắn lơ lửng (TSS), nhu cầu oxy hóa học (COD), Amoni (NH₄⁺ tính theo Nitơ); chế độ quan trắc: không quá 01 giờ 01 lần theo giờ chẵn (1:00 giờ, 2:00 giờ, 3:00 giờ... 24:00 giờ). Hoàn thành việc lắp đặt thiết bị đo đặc tự động chất lượng nguồn nước để giám sát trực tuyến trước ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Trong thời gian chưa hoàn thành việc lắp đặt thiết bị để thực hiện việc giám sát trực tuyến hoặc trong trường hợp dữ liệu quan trắc chất lượng nước nêu trên bị gián đoạn (khi đã lắp đặt thiết bị đo đặc tự động) thì thực hiện quan trắc 03 ngày/lần và cập nhật đầy đủ thông tin, số liệu vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia.

Trường hợp đường truyền dữ liệu bị gián đoạn thì ngay sau khi hệ thống vận hành bình thường phải thực hiện truyền bổ sung các dữ liệu của khoảng thời gian bị gián đoạn. Trong trường hợp việc truyền dữ liệu bị gián đoạn liên tục quá 72 giờ, phải có thông báo bằng văn bản về nguyên nhân, các biện pháp khắc phục về sự cố gián đoạn này với Sở Nông nghiệp và Môi trường.

b) Báo cáo định kỳ (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo) tình hình khai thác tài nguyên nước theo mẫu 60 tại phụ lục kèm theo Nghị định

23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ, gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường và cập nhật báo cáo vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước của tỉnh hoặc Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia theo quy định.

3. Lắp đặt, cắm biển chỉ dẫn, bảo vệ biển chỉ dẫn về vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác; bảo vệ nguồn nước khu vực lấy nước; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình theo quy định.

4. Bảo đảm vận hành công trình an toàn, không gây xói lở lòng, bờ sông khu vực khai thác nước; bảo đảm không gây ảnh hưởng lớn đến hệ sinh thái thủy sinh, nguồn lợi thủy sản, hoạt động giao thông thủy và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác trong khu vực và không làm ảnh hưởng đến các chức năng của hành lang bảo vệ nguồn nước được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

5. Thực hiện đầy đủ các quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; tuân thủ các quy định về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành có liên quan đến sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.

6. Nếu có sự thay đổi nội dung của Giấy phép phải thực hiện các thủ tục đề nghị cấp phép hoặc điều chỉnh hoặc cấp lại thì phải lập hồ sơ đề nghị cấp phép và hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (nếu có) gửi đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

7. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính trong hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật; bao gồm nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên, chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng đối với trường hợp thuộc đối tượng phải thực hiện và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định.

8. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước.

9. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương trong quá trình khai thác công trình trên. Trường hợp gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và thông báo kịp thời tới Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Nông nghiệp và Môi trường và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để có biện pháp xử lý; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước của tỉnh hoặc Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác nước mặt của công trình này.

Điều 4. Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 20/4/2026. Chậm nhất bốn mươi lăm (45) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp còn tiếp tục khai thác nước mặt như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thuế tỉnh Đồng Tháp;
- UBND phường Sa Đéc;
- Công ty CP Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;
- VPUB: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, GVi.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phước Thiện